

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành quy định về cơ chế lồng ghép nguồn vốn
giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình
mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác; cơ chế huy động
các nguồn lực khác thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia
trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ CHÍN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản
quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính
phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Xét Tờ trình số 2549/TTr-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về dự thảo nghị quyết Ban hành quy định về cơ chế lồng ghép
nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục
tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác; cơ chế huy động các nguồn lực
khác thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa
bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra số 215/BC-HĐND ngày 28 tháng 11 năm
2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận
của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định về cơ chế lồng ghép
nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục
tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác; cơ chế huy động các nguồn lực khác
thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan có chức năng giám sát việc thực hiện nghị quyết.

3. Trường hợp văn bản viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thì áp dụng quy định tại văn bản mới.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XII, Kỳ họp thứ Chín thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 19 tháng 12 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Lao động - Thương binh và Xã hội; Ủy ban dân tộc;
- Vụ pháp chế thuộc Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh, HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Gia Lai, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT - VP.



CHỦ TỊCH

Hồ Văn Niên



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác; cơ chế huy động các nguồn lực khác thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Gia Lai
(Kèm theo Nghị quyết số 35/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác (sau đây viết tắt là *lồng ghép các nguồn vốn*); cơ chế huy động nguồn vốn tín dụng và nguồn vốn hợp pháp khác (sau đây viết tắt là *huy động các nguồn lực khác*) thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Gia Lai (sau đây viết tắt là *chương trình mục tiêu quốc gia*).

2. Đối tượng áp dụng

a. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện), Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã), các cơ quan, đơn vị có liên quan đến lập, tổ chức, triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

b. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc lồng ghép các nguồn vốn, huy động các nguồn lực khác thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện lồng ghép nguồn vốn, huy động các nguồn lực

1. Lồng ghép các nguồn vốn và huy động các nguồn lực lấy mục tiêu xã đạt chuẩn nông thôn mới làm trung tâm để ưu tiên bố trí các nguồn lực thực hiện.

2. Ưu tiên lồng ghép nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia để hoàn thành các tiêu chí về nghèo đa chiều, thu nhập, giải quyết việc làm lao động nông thôn, tổ chức sản xuất, phát triển kinh tế nông thôn theo bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới.

3. Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và bền vững; ưu tiên lồng ghép các nguồn vốn và huy động các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, huyện nghèo và các xã đạt dưới 15 tiêu chí theo bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới.

4. Việc lồng ghép nguồn vốn trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh phải đảm bảo các nguyên tắc theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

5. Tăng cường phân cấp cho UBND cấp xã làm chủ đầu tư các dự án, trao quyền tự chủ cho cộng đồng gắn với nâng cao năng lực giám sát, đánh giá thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Chương II

CƠ CHẾ LỒNG GHÉP CÁC NGUỒN VỐN

Điều 3. Nguồn vốn thực hiện lồng ghép

1. Các nguồn vốn thực hiện lồng ghép
 - a. Nguồn vốn ngân sách Trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;
 - b. Nguồn vốn ngân sách địa phương các cấp, bao gồm: ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã;
 - c. Các nguồn vốn tín dụng;
 - d. Các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

2. Trường hợp dự án là đối tượng được hỗ trợ của nhiều chương trình mục tiêu quốc gia thì áp dụng quy định của chương trình có mức hỗ trợ cao nhất.

Điều 4. Nội dung thực hiện lồng ghép các nguồn vốn

1. Các dự án đầu tư gồm: Công trình giao thông; hạ tầng thủy lợi, phòng chống thiên tai; hạ tầng điện phục vụ dân sinh, sản xuất; công trình giáo dục; công trình y tế; công trình văn hoá, thể thao; các công trình khác.

Ưu tiên đầu tư công trình liên xã, liên thôn, làng tại các xã đặc biệt khó khăn để góp phần xây dựng nông thôn mới vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

2. Hỗ trợ phát triển sản xuất

- a. Hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia.
- b. Hoạt động tập huấn kỹ thuật; tư vấn chuyển giao công nghệ và kỹ thuật.
- c. Hoạt động hỗ trợ vật tư, trang thiết bị phục vụ sản xuất; cung ứng dịch vụ, giống cây trồng, vật nuôi, phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y và hỗ trợ khác theo quy định pháp luật.

3. Hoạt động đào tạo nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, đào tạo nghề, tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức thực hiện; thông tin, tuyên truyền về các chương trình mục tiêu quốc gia.

4. Hoạt động kiểm tra, đánh giá, hội nghị triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia các cấp.

5. Các nội dung khác thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia (nếu có).

6. Nội dung thực hiện lồng ghép các nguồn vốn quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 và khoản 5 Điều này có cùng mục tiêu, cùng một địa bàn, cùng đối tượng và phải tổ chức thực hiện đồng bộ về mặt thời gian, địa điểm.

Điều 5. Thủ tục thanh toán, quyết toán các nguồn vốn được lồng ghép

1. Thủ tục thanh toán, quyết toán các nguồn vốn được lồng ghép thực hiện theo quy định hiện hành.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn thanh toán, quyết toán các nguồn vốn chưa có quy định.

Chương III **CƠ CHẾ HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC KHÁC**

Điều 6. Hình thức huy động nguồn vốn

1. Đảm bảo các nguồn vốn huy động được sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả. Huy động nguồn vốn tín dụng và nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định tại Điều 11 và Điều 12 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

2. Nghiêm cấm việc lợi dụng nguồn vốn huy động để hình thành lợi ích nhóm, trục lợi dưới mọi hình thức ảnh hưởng đến mục tiêu của các chương trình mục tiêu quốc gia. Không tổ chức thi công công trình, dự án khi chưa xác định được nguồn vốn huy động.

3. Khuyến khích mỗi huyện huy động tối thiểu 01 tổ chức hỗ trợ cho 01 xã để hoàn thành tiêu chí nông thôn mới trên địa bàn cấp huyện; đối với các huyện, thị xã, thành phố đã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới huy động tối thiểu 01 tổ chức hỗ trợ cho 01 xã thuộc huyện khác để hoàn thành tiêu chí xã nông thôn mới theo quy định tại điểm g khoản 2 mục VI của Chương trình ban hành kèm theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

Điều 7. Nguồn vốn huy động

1. Nguồn vốn tín dụng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.
2. Nguồn vốn huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.
3. Vốn đóng góp của cá nhân, nhân dân trên địa bàn các xã, phường, thị trấn thụ hưởng các chương trình mục tiêu quốc gia (bằng tiền, hiện vật hoặc ngày công lao động).
4. Các khoản viện trợ không hoàn lại của các tổ chức, cá nhân nước ngoài.
5. Huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

Điều 8. Huy động nguồn vốn tín dụng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia

1. Cơ chế huy động nguồn vốn tín dụng thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 11 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.
2. Tập trung các nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước, nguồn vốn có tính chất từ thiện và các nguồn vốn hợp pháp khác vào Ngân hàng Chính sách xã hội.
3. Hằng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí tối thiểu 20 tỷ đồng từ ngân sách địa phương uỷ thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội để thực hiện chính sách tín dụng, hỗ trợ tín dụng theo quy định.

Điều 9. Huy động nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia

1. Việc huy động các nguồn vốn hợp pháp khác từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tùy vào tình hình thực tế của địa phương; nội dung đóng góp của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân phải thống nhất bằng biên bản ngay tại bước lập kế hoạch.

Căn cứ khả năng cân đối nguồn vốn ngân sách nhà nước và khả năng huy động các nguồn lực đã được thống nhất, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tỷ lệ huy động, đóng góp cho từng dự án cụ thể.

2. Các cơ quan, tổ chức tiếp nhận vốn huy động từ nguồn hợp pháp khác của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân (trừ nguồn đóng góp tự nguyện của cộng đồng dân cư quy định tại điểm c khoản 2 Điều 12 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP) phải thông qua tài khoản ngân hàng của cơ quan, tổ chức tiếp nhận; khuyến khích các cơ quan, tổ chức sử dụng nguồn vốn hợp pháp khác mở tài khoản tiền gửi, tài khoản thanh toán tại Ngân hàng Chính sách xã hội./.
